

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THANH HÓA

(Từ đêm 26/09/2023 đến ngày 06/10/2023)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới












































































Chịu ảnh hưởng của rìa Tây Nam lưỡi áp cao lục địa suy yếu, kết hợp với rìa phía bắc dải hội tụ nhiệt đới có trục trụ ở khoảng 15 -17 độ vĩ bắc, khoảng ngày 28-29/9 áp cao lục địa có khả năng được tăng cường yếu lệch đông. Dải hội tụ nhiệt đới có trục qua khu vực Trung Bộ, có xu hướng hoạt động mạnh lên và có khả năng hình thành xoáy thuận nhiệt đới, sau nâng trục dần lên phía Bắc

* Khả năng tác động đến môi trường, các hoạt động kinh tế xã hội:

- Mưa lớn kèm theo các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh có thể gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, làm gãy đổ cây cối, hư hại nhà cửa, các công trình giao thông, cơ sở hạ tầng, đề phòng nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại khu vực vùng núi và ngập úng tại các khu vực trũng, thấp.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Thành phố Thị xã	Đêm 26/09/2023							Ngày 27/09/2023							28/09/2023					29/09/2023						
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết
Thanh Hoá	25	30	100	NE	2	91		28	60	100	NE	2	76		25	28	100	NE	2		25	30	70	NE	2	
Yên Định	25	30	100	NE	2	91		28	60	100	NE	2	76		25	28	100	NE	2		25	30	70	NE	1	
Quan Hóa	23	20	100	N	2	92		29	50	100	N	1	81		24	29	100	NE	2		24	31	0	N	1	
Như Thanh	24	40	100	NE	2	91		28	70	100	NE	2	81		24	28	100	NE	1		24	30	70	NE	1	
Tĩnh Gia	25	50	100	NE	2	91		28	80	100	NE	2	76		25	28	100	NE	1		25	30	70	NE	1	
Tho Xuân	24	35	100	N	2	92		29	65	100	NE	2	76		24	29	100	N	1		24	31	70	N	1	
TP. Sầm Sơn	25	30	100	NE	2	95		28	60	100	NE	2	76		25	28	100	NE	2		25	30	70	NE	1	
Nga Sơn	25	25	100	NE	2	95		28	55	100	NE	2	82		25	28	100	NE	2		25	30	0	NE	1	

Thiệu Hóa	25	30	100	N	2	95		28	60	100	NE	2	76		25	28	100	NE	2		25	30	70	N	1	
Đông Sơn	25	30	100	NE	2	95		28	60	100	NE	2	76		25	28	100	NE	2		25	30	70	NE	2	
Quảng Xương	25	40	100	NE	2	95		29	70	100	NE	2	81		25	29	100	NE	2		25	31	70	NE	2	
TX.Bim Sơn	25	20	100	NE	2	92		28	50	100	NE	2	76		25	28	100	NE	1		25	30	0	NE	1	
Hà Trung	25	20	100	NE	2	95		28	50	100	NE	2	76		25	28	100	NE	2		25	30	0	NE	1	
Vĩnh Lộc	25	25	100	N	2	91		28	55	100	NE	2	76		25	28	100	NE	2		25	30	70	N	2	
Quan Sơn	23	20	100	N	2	92		29	50	100	NE	2	76		24	29	100	NE	2		24	31	0	N	1	
Mường Lát	23	10	100	NE	2	95		29	40	100	NE	2	76		24	29	100	N	1		24	31	0	N	1	
Bá Thước	23	20	100	N	2	92		29	50	100	NE	2	76		24	29	100	NE	2		24	31	0	N	1	
Lang Chánh	24	30	100	NE	2	95		29	60	100	NE	2	76		24	29	100	NE	2		24	31	70	N	1	
Như Xuân	24	40	100	NE	2	95		29	70	100	NE	2	81		24	29	100	NE	1		24	31	70	NE	1	
Thường Xuân	24	35	100	N	2	92		29	65	100	N	1	81		24	29	100	NE	1		24	31	70	N	1	
Nông Cống	25	40	100	NE	2	95		28	70	100	NE	2	76		25	28	100	NE	1		25	30	70	NE	2	
Triệu Sơn	25	35	100	N	2	95		28	65	100	NE	2	76		25	28	100	N	1		25	30	70	N	1	
Ngọc Lạc	24	20	100	N	2	76		29	50	100	NE	2	76		24	29	100	NE	2		24	31	70	N	1	
Thạch Thành	24	25	100	NE	2	95		29	55	100	NE	2	76		24	29	100	NE	2		24	31	70	NE	2	
Cẩm Thủy	24	25	100	NE	2	95		29	55	100	NE	2	76		24	29	100	NE	2		24	31	70	N	2	
Hoàng Hóa	25	30	100	NE	2	95		28	60	100	NE	2	76		25	28	100	NE	2		25	30	0	NE	2	
Hậu Lộc	25	30	100	NE	2	95		28	60	100	NE	2	76		25	28	100	NE	2		25	30	0	NE	2	

Thành phố Thị xã	30/09/2023				01/10/2023				02/10/2023				03/10/2023				04/10/2023				05/10/2023				06/10/2023				Σ Mưa				
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết					
Thanh Hoá	26	30	0		26	31	0		25	29	50		25	30	0		25	31	0		25	30	55		25	30	55		25	30	55		120
Yên Định	26	30	0		26	31	0		25	29	0		25	30	0		25	31	0		25	30	55		25	30	55		25	30	55		120
Quan Hóa	25	31	0		25	32	0		24	30	0		24	31	0		24	32	55		24	31	55		24	31	55		24	31	55		90
Như Thanh	25	30	50		25	31	50		24	29	50		24	30	0		24	31	0		24	30	55		24	30	55		24	30	55		130
Tĩnh Gia	26	31	50		26	32	50		25	29	50		25	31	0		25	32	0		25	31	55		25	31	55		25	31	55		140
Tho Xuân	25	30	0		25	31	0		24	30	0		24	30	0		24	31	55		24	30	55		24	30	55		24	30	55		130
Sầm Sơn	26	31	50		26	32	50		25	29	50		25	31	0		25	32	0		25	31	55		25	31	55		25	31	55		120
Nga Sơn	26	30	0		26	31	0		25	29	0		25	30	0		25	31	0		25	30	55		25	30	55		25	30	55		110
Thiệu Hóa	26	30	0		26	31	0		25	29	50		25	30	0		25	31	0		25	30	55		25	30	55		25	30	55		120
Đông Sơn	26	30	0		26	31	0		25	29	50		25	30	0		25	31	0		25	30	55		25	30	55		25	30	55		120
Quảng Xương	26	31	50		26	31	50		25	30	50		25	30	0		25	31	0		25	30	55		25	30	55		25	30	55		130
TX.Bim Sơn	26	30	0		26	31	0		25	29	0		25	30	0		25	31	0		25	30	55		25	30	55		25	30	55		110
Hà Trung	26	30	0		26	31	0		25	29	0		25	30	0		25	31	0		25	30	55		25	30	55		25	30	55		110
Vinh Lộc	26	30	0		26	31	0		25	29	0		25	30	0		25	31	0		25	30	55		25	30	55		25	30	55		120
Quan Sơn	25	31	0		25	32	0		24	30	0		24	31	0		24	32	55		24	31	55		24	31	55		24	31	55		90
Mường Lát	25	31	0		25	32	0		24	30	0		24	31	0		24	32	55		24	31	55		24	31	55		24	31	55		90

Bá Thước	25	31	0		25	32	0		24	30	0		24	31	0		24	32	55		24	31	55		24	31	55		100
Làng Chánh	25	30	0		25	32	0		24	30	0		24	31	0		24	32	55		24	31	55		24	31	55		110
Như Xuân	25	30	50		25	32	50		24	30	50		24	31	0		24	32	0		24	31	55		24	31	55		130
Thường Xuân	25	30	0		25	32	0		24	30	0		24	31	0		24	32	55		24	31	55		24	31	55		130
Nông Công	26	30	0		26	31	0		25	29	50		25	30	0		25	31	0		25	30	55		25	30	55		130
Triệu Sơn	26	30	0		26	31	0		25	29	0		25	30	0		25	31	0		25	30	55		25	30	55		130
Ngọc Lạc	25	30	0		25	32	0		24	30	0		24	31	0		24	32	55		24	31	55		24	31	55		110
Thạch Thành	25	30	0		25	32	0		24	30	0		24	31	0		24	32	55		24	31	55		24	31	55		110
Cẩm Thủy	25	30	0		25	32	0		24	30	0		24	31	0		24	32	55		24	31	55		24	31	55		110
Hoàng Hóa	26	30	0		26	31	0		25	29	0		25	30	0		25	31	0		25	30	55		25	30	55		120
Hậu Lộc	26	30	0		26	31	0		25	29	0		25	30	0		25	31	0		25	30	55		25	30	55		110

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h30 ngày 27/09/2023

Tin phát lúc: 15h30 ngày 26/09/2023

Dự báo viên: Bùi Xuân Tuyên

Nơi nhận:

- Văn phòng tỉnh ủy tỉnh Thanh Hóa
- Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa
- Văn phòng thường trực BCH PCTT & TKCN tỉnh Thanh Hóa
- Đài PT&TH tỉnh Thanh Hóa
- Vụ QLDBKTTV
- Lãnh đạo và phòng DBKTTV, Đài KTTV KV Bắc Trung Bộ (đêBC)
- Lãnh đạo Đài KTTV tỉnh Thanh Hóa (đêBC)
- 27 huyện, thị, thành phố trong tỉnh Thanh Hóa
- Lưu tổ DBKT



Nguyễn Văn Minh